

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA
Số: 2838 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Khánh Hòa, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác, sử dụng
Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12/6/2018;
- Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ Kế hoạch số 1107/KH-UBND ngày 29/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024;
- Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Bộ chỉ tiêu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 3381/TTr-STTTT ngày 17/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, LH, PT, TNT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành và khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2228/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành và khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị (gọi tắt là: các cơ quan, địa phương) có liên quan đến việc thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Khánh Hòa.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (gọi tắt là: cán bộ, công chức) thuộc các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này được giao nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Khánh Hòa (gọi tắt là: Hệ thống báo cáo) là hệ thống thông tin thu thập, tổng hợp, phân tích số liệu báo cáo từ các sở, ban, ngành, cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Hệ thống báo cáo đáp ứng các yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ và Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

2. Tài khoản là tên đăng nhập (username) và mật khẩu (password) được cấp cho cán bộ, công chức của các cơ quan, địa phương để đăng nhập vào Hệ thống báo cáo. Tài khoản được phân quyền theo chức năng, nhiệm vụ của người sử dụng

để quản trị, khai thác, cung cấp thông tin, số liệu, tổng hợp dữ liệu phục vụ chế độ báo cáo định kỳ của các cơ quan, địa phương trên Hệ thống báo cáo.

3. Thiết kế mẫu báo cáo điện tử (bao gồm: thiết kế mẫu báo cáo thuyết minh, mẫu báo cáo số liệu) là việc sử dụng các chức năng sẵn có trên Hệ thống thông tin báo cáo để xây dựng các biểu mẫu báo cáo điện tử theo quy định hiện hành phục vụ tổng hợp, chia sẻ trên Hệ thống báo cáo và các Hệ thống thông tin khác theo quy định.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống báo cáo

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an toàn an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, quản lý thông tin trên môi trường mạng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm cung cấp số liệu kịp thời, chính xác, đầy đủ phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các số liệu báo cáo phải đồng bộ, thống nhất giữa các ngành, cơ quan, địa phương về khái niệm, phương pháp tính và đơn vị tính để bảo đảm thuận lợi cho việc tổng hợp, chia sẻ thông tin báo cáo.

4. Trên cơ sở danh mục báo cáo định kỳ, Bộ chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo điều hành được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố (hoặc theo yêu cầu chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền đối với báo cáo đột xuất, chuyên đề), các cơ quan, địa phương (được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì báo cáo) phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị có liên quan thiết lập biểu mẫu báo cáo điện tử theo Bộ chỉ tiêu kinh tế - xã hội và danh mục báo cáo định kỳ trên Hệ thống báo cáo.

Chương II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC, SỬ DỤNG HỆ THỐNG BÁO CÁO

Điều 5. Quản lý, vận hành Hệ thống báo cáo

1. Hệ thống báo cáo được cài đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh đảm bảo các điều kiện về an ninh an toàn thông tin; hoạt động liên tục, ổn định; đáp ứng yêu cầu về tốc độ xử lý, truyền tải thông tin, dữ liệu điện tử, liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và các hệ thống thông tin khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hệ thống báo cáo có địa chỉ truy cập trên mạng Internet là: <https://baocao.khanhhoa.gov.vn>.

3. Lưu trữ thông tin, số liệu báo cáo: Toàn bộ thông tin, số liệu báo cáo được các cơ quan, địa phương cập nhật, xử lý, gửi, nhận trên Hệ thống báo cáo sẽ được lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý.

Điều 6. Quản lý tài khoản

1. Cán bộ, công chức theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này được cấp tài khoản và phân quyền sử dụng theo danh sách đề nghị của cơ quan, địa phương để quản lý, vận hành, cung cấp thông tin báo cáo và khai thác, sử dụng Hệ thống báo cáo.

Tài khoản được phân thành 03 loại thông qua cơ chế phân quyền cho các tài khoản gồm: Tài khoản quản trị hệ thống, tài khoản quản trị đơn vị và tài khoản người dùng.

2. Tài khoản quản trị hệ thống do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý. Tài khoản được phân quyền quản trị cao nhất trên Hệ thống để phục vụ quản trị, phân quyền các nhóm danh mục chức năng của hệ thống báo cáo; thiết kế các chế độ báo cáo theo quy định hiện hành; tạo lập, phân quyền tài khoản quản trị đơn vị cho các cơ quan, địa phương.

3. Tài khoản quản trị đơn vị được cấp cho 01 cán bộ, công chức thuộc cơ quan, địa phương theo danh sách đã đăng ký với Sở Thông tin và Truyền thông. Tài khoản này có quyền thiết kế các chế độ báo cáo theo quy định; giao báo cáo cho cơ quan, địa phương thuộc quyền quản lý, thực hiện các chế độ báo cáo; tạo lập tài khoản người dùng thuộc các cơ quan, địa phương trực thuộc; làm đầu mối hỗ trợ, theo dõi tình hình sử dụng, chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn cán bộ, công chức sử dụng Hệ thống báo cáo.

4. Tài khoản người dùng: Là tài khoản cán bộ, công chức của cơ quan, địa phương do cán bộ phụ trách quản lý tài khoản quản trị đơn vị của cơ quan, địa phương tạo lập, phân quyền (nhập liệu, tổng hợp, duyệt báo cáo, gửi báo cáo) căn cứ vào danh sách đăng ký của cơ quan, địa phương đó. Tài khoản nhập liệu, tổng hợp, gửi báo cáo được phân quyền cho cán bộ, công chức; tài khoản duyệt báo cáo được phân quyền cho lãnh đạo cơ quan, địa phương.

Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn lập danh sách cán bộ, công chức đăng ký tài khoản người dùng của Hệ thống báo cáo, gửi cán bộ, công chức được giao quản lý tài khoản quản trị đơn vị của Ủy ban nhân dân cấp huyện để được tạo lập tài khoản và phân quyền sử dụng Hệ thống báo cáo.

Điều 7. Khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo

1. Cơ quan, địa phương được giao chủ trì báo cáo thực hiện đầy đủ báo cáo theo mẫu báo cáo điện tử đã được thiết lập trên Hệ thống báo cáo.

2. Cán bộ, công chức được cấp tài khoản truy cập Hệ thống báo cáo có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản đúng chức năng, nhiệm vụ của mình; đảm bảo bảo mật thông tin tài khoản sau khi được giao.

3. Báo cáo trước khi được gửi đi phải được ký số và gửi trực tiếp trên Hệ thống báo cáo.

4. Trường hợp Hệ thống có sự cố kỹ thuật dẫn tới không thể triển khai gửi/nhận báo cáo trong thời hạn quy định, việc gửi/nhận báo cáo được thực hiện qua Hệ thống quản lý văn bản E-Office hoặc các phương thức khác theo quy định hiện hành. Sau khi Hệ thống được khắc phục sự cố kỹ thuật, cơ quan, địa phương thực



hiện cập nhật bổ sung các chế độ báo cáo phát sinh trong thời gian hệ thống gián đoạn.

Điều 8. Thực hiện báo cáo

1. Thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa hoặc theo Quyết định công bố của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối với cơ quan thực hiện báo cáo

a) Thu thập, tổng hợp, cập nhật thông tin, số liệu báo cáo bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo yêu cầu.

b) Kịp thời điều chỉnh, bổ sung thông tin, số liệu theo yêu cầu trong trường hợp cơ quan nhận báo cáo trả lại trên Hệ thống báo cáo.

c) Ký số báo cáo và các biểu mẫu kèm theo trên Hệ thống báo cáo theo quy định.

3. Đối với cơ quan chủ trì báo cáo

a) Kiểm tra, tổng hợp thông tin, số liệu từ các báo cáo gửi đến, duyệt và báo cáo cấp có thẩm quyền.

b) Kịp thời trả lại và yêu cầu cơ quan gửi báo cáo điều chỉnh, bổ sung đối với những báo cáo không bảo đảm tính đầy đủ, chính xác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tổ chức quản lý, vận hành và khai thác, sử dụng Hệ thống báo cáo hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và an toàn an ninh thông tin cho Hệ thống báo cáo hoạt động liên tục, ổn định; tổ chức sao lưu dữ liệu của Hệ thống báo cáo định kỳ đảm bảo dữ liệu của hệ thống được sao lưu dự phòng toàn vẹn.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí hàng năm, nâng cấp mở rộng chức năng phục vụ cho công tác quản lý, duy trì hoạt động của Hệ thống báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Thực hiện cấp mới, cập nhật tài khoản quản trị đơn vị cho các cơ quan, địa phương; hỗ trợ cán bộ quản trị của các cơ quan, địa phương trong việc tạo lập, cập nhật tài khoản người dùng.

4. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, địa phương thực hiện việc cập nhật thông tin và chế độ báo cáo qua Hệ thống báo cáo đảm bảo tính chính xác, kịp thời; tiếp nhận và phối hợp, hỗ trợ xử lý các sự cố phát sinh trên Hệ thống báo cáo.

5. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chế độ báo cáo theo Quy chế này và

tổng hợp kết quả triển khai sử dụng Hệ thống báo cáo của các cơ quan, địa phương.

Điều 10. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với các cơ quan, địa phương thường xuyên rà soát Danh mục chế độ báo cáo định kỳ (theo quy định tại Quyết định 01/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa) để tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, chuẩn hóa cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, mục tiêu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương thường xuyên rà soát Bộ chỉ tiêu phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh (theo quy định tại Quyết định 1603/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa) để tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp quy định hiện hành và yêu cầu quản lý nhà nước, mục tiêu phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

Điều 12. Các sở, ban, ngành, cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế này; định kỳ 06 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu thực hiện báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình sử dụng, khai thác Hệ thống báo cáo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cung cấp số liệu và cập nhật thông tin, báo cáo của ngành, lĩnh vực, địa phương đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và kịp thời trên Hệ thống báo cáo. Chịu trách nhiệm về nội dung và các số liệu báo cáo liên quan để phục vụ cho việc tổng hợp trên Hệ thống báo cáo.

3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên rà soát Danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc chức năng quản lý theo ngành, lĩnh vực (theo quy định tại Quyết định 01/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa) để trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, đáp ứng mục tiêu phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

4. Tổ chức quản lý tài khoản quản trị đơn vị, tài khoản người dùng được Sở Thông tin và Truyền thông cấp đảm bảo an toàn bảo mật thông tin theo quy định; sử dụng tài khoản quản trị đơn vị để tạo lập cấp mới, cập nhật tài khoản người dùng tham gia khai thác, sử dụng Hệ thống báo cáo theo phân quyền nội bộ đơn vị.

5. Hỗ trợ, hướng dẫn cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống báo cáo.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này; định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất tổng hợp các báo cáo

việc thực hiện Quy chế của các cơ quan, địa phương trên Hệ thống báo cáo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, địa phương kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc (nếu có) về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.